

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 22/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Hùng – Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Trịnh Thị Hồng Cúc – Nguyên Phó Bí thư huyện đoàn huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tâm - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Ph - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN TẤN ĐÌNH PH (Bình), sinh năm: 1992 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn H và bà Đình Thị Ph; có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

2. TRẦN ANH T (T Loa), sinh năm: 1983 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần L và bà Lê Thị Ph; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

3. NGUYỄN NGỌC TH, sinh năm: 1989 tại tỉnh Phú Yên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L (Chết) và bà Đỗ Thị Y; có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

4. NGUYỄN TH PH, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2004 (Đến ngày phạm tội thì bị cáo 16 tuổi 08 tháng 21 ngày) tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th Ph và bà Nguyễn Thị Mỹ H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Th Ph: Anh Nguyễn Th Ph, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông, là cha của bị cáo. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Th Ph: Ông Đỗ Thanh L, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Đỗ Minh H (Cu nhỏ), sinh năm: 1981; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. Đào Thái D (Hổ), sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt).

3. Lê Thành T, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

4. Phùng Ngọc Th (Lít), sinh năm: 1997; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

5. Nguyễn Lực Ph, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

6. Vi Hồng Ph, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn Q 3, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

7. Hoàng Ngọc L, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn Q 3, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

8. Nguyễn Văn L, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

9. Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

10. Đào Dương T (Tý), sinh năm: 2000; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (.Có mặt)

11. Lê Thành Kh, sinh ngày: 07/3/2005; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

12. Phạm Thị H, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

13. Phạm Thị Ph, sinh năm: 2002; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

14. Phan Văn V, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

15. Nguyễn Trí Th, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn P 3, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

16. Huỳnh Văn Nh (Nhật), sinh năm: 1985; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

17. Đặng Thị Mỹ D (Trang), sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

18. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

19. Huỳnh Văn S, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

20. Nguyễn Văn T (Út), sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt.)

- Người đại diện của người làm chứng Lê Thành Kh: Ông Lê Thành T, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn Đình Ph biết thông tin từ ngày 12/6/2021 sẽ diễn ra Giải vô địch bóng đá châu Âu (EURO 2020) nên nảy sinh ý định tổ chức ghi cá độ bóng đá để kiếm tiền tiêu xài. Ph lên mạng tìm hiểu cách tổ chức ghi cá độ bóng đá, tỷ lệ cá cược, in kèo ra giấy để cá độ với những con bạc tại xã M, đồng thời liên hệ với Đỗ Minh H (tên gọi khác: Cu nhỏ), sinh ngày 16/6/1981, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận và Trần Anh T, sinh năm: 1983, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (tên gọi khác: T loa) ghi kèo cá độ với các con bạc khác, chuyển về cho Ph để nhận hoa hồng, H và T đồng ý. Trước khi trận đấu diễn ra, các con bạc sẽ nhắn tin, gọi điện đến số thuê bao 0399076422, 0338218229 của Ph hoặc trực tiếp đến nhà Ph để đặt cược, Ph ghi vào tờ giấy (phoi) để theo dõi. Sau khi trận đấu kết thúc, Ph liên hệ với các con bạc để Th toán tiền đánh bạc. Đối với Đỗ Minh H và Trần Anh T, Ph trực tiếp Th toán tiền cá độ, tiền hoa hồng, không biết, không quan tâm T, H cá độ với ai.

Trong trận bán kết EURO 2020 giữa Italia và Tây Ban Nha diễn ra lúc 02 giờ ngày 07/7/2021, kết thúc thời gian thi đấu chính thức, hai đội hoà nhau với tỷ số 1-1. Nguyễn Tấn Đình Ph quy định các kèo cá độ như sau:

(1) Kèo “sanh-tử” (Italia cửa “sanh”, Tây Ban Nha cửa “tử”, đội nào thắng thì cửa đó thắng) kèo này tính tỷ lệ ăn thua là “đồng nửa”, tức là nếu hai đội hoà nhau (hiệp chính) thì cửa “sanh” thua 50% số tiền đánh, cửa “tử” thắng 40% số tiền đánh.

(2) Kèo tỷ số: Do tỷ số trận đấu là 1-1 nên ai đặt tỷ số 1-1 thắng với tỷ lệ là 1 thắng 6.

(3) Kèo tài xỉu: Tổng bàn thắng của cả hai đội trong trận đấu nếu nhiều hơn hoặc bằng 3 thì “tài” thắng; 2 bàn thì “tài” thua nửa số tiền đánh, “xiu” thắng nửa số tiền đánh; 1 bàn thì “xiu” thắng, trận đấu có tỷ số 1-1 nên “xiu” thắng nửa số tiền đánh. Kèo “tài-xỉu hiệp 2” thì do cả 2 bàn thắng của trận đấu đều được ghi ở hiệp 2 nên kèo “tài” hiệp 2 thắng, tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 0,9. Nguyễn Tấn Đình Ph cá độ với các con bạc sau:

1. Đỗ Minh H ghi của các con bạc: Kèo tỷ số: 2.820.000 đồng, thắng 840.000 đồng; kèo “sanh”: 500.000 đồng, kèo “tài”: 700.000 đồng không thắng. H đã nhận 660.000 đồng tiền cá cược từ các con bạc. Sau đó, H dùng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 gắn sim số 0392277114 gọi điện, nhắn tin để chuyển toàn bộ kèo cá cược nêu trên cho Ph. Tổng số tiền đánh bạc giữ Đỗ Minh H và Nguyễn Tấn Đình Ph là 4.860.000 đồng.

Số tiền nói trên H ghi từ nhiều người gồm:

1.1 Đào Thái D (Hỗ), sinh ngày 10/11/1989, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 300.000 đồng, không thắng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa D và H là 300.000 đồng.

1.2. Lê Thành T, sinh năm 1977, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 100.000 đồng, thắng 60.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc giữa T và H là 160.000 đồng.

1.3 Phùng Ngọc Th (Lít), sinh ngày 17/7/1997, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 1.160.000 đồng, không thắng, số tiền dùng đánh bạc giữa Th và H là 1.160.000 đồng.

1.4. Đỗ Minh H ghi của một số người chưa xác định được nhân thân, lai lịch với tổng số tiền ghi là 2.460.000 đồng, thắng 780.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc giữa H với những người chưa rõ nhân thân, lai lịch là 3.240.000 đồng.

2. Trần Anh T ghi của các con bạc: Kèo tỷ số: 5.850.000 đồng, thắng 1.200.000 đồng; kèo “sanh”: 3.300.000 đồng; kèo “tử” 2.500.000 đồng thắng 1.000.000 đồng; kèo “tài”: 4.700.000 đồng. T đã nhận 4.070.000 đồng tiền cá cược từ các con bạc. Sau đó, T dùng điện thoại di động Itel, gắn sim 1: 0388821471, sim 2: 0911368795 gọi điện, nhắn tin để chuyển toàn bộ kèo cá cược nêu trên cho Ph. Tổng số tiền đánh bạc giữa Trần Anh T và Nguyễn Tấn Đình Ph là **18.550.000 đồng**.

Số tiền nêu trên T ghi từ nhiều người gồm:

2.1. Nguyễn Lực Ph, sinh ngày 18/9/1996, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 80.000 đồng, thắng 120.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa T và Ph là 200.000 đồng.

2.2. Vi Hồng Ph, sinh ngày 13/01/1986, trú tại Thôn Q 3, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 100.000 đồng, không thắng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Ph là 100.000 đồng.

2.3. Hoàng Ngọc L, sinh ngày 07/7/1992, trú tại Thôn Q 3, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỉ số 400.000 đồng, không thắng; kèo “sanh” 1.000.000 đồng, không thắng; kèo “tài” 700.000 đồng, không thắng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Linh là 2.100.000 đồng.

2.4 Nguyễn Văn L, sinh ngày 01/01/1989, trú tại Thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỉ số 1.000.000 đồng, không thắng; kèo “tài” cả trận 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Lạnh là 3.000.000 đồng.

2.5. Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 28/10/1995, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 60.000 đồng, không thắng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và Hiệp là 60.000 đồng.

2.6. Đào Dương T (Tý), sinh ngày 19/12/2000, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 40.000 đồng, không thắng. Số tiền đánh bạc giữa T và Tiến là 40.000 đồng.

2.7. Trần Anh T ghi cá độ với một số người khác chưa rõ nhân thân, lai lịch với tổng số tiền ghi và số tiền thắng là 13.050.000 đồng.

3. Nguyễn Ngọc Th, sinh ngày 20/8/1989, trú tại Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, đặt kèo “sanh” 2.500.000 đồng, không thắng; kèo “tài hiệp 2” 2.000.000 đồng, thắng 1.800.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Nguyễn Ngọc Th là **6.300.000 đồng**.

4. Nguyễn Th Ph, sinh ngày 16/10/2004, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, đặt kèo tỷ số 3.170.000 đồng, thắng 1.380.000 đồng; kèo “sanh” 1.000.000 đồng, không thắng; kèo “tài” 400.000 đồng, không thắng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Nguyễn Th Ph là **5.950.000 đồng**.

5. Lê Thành Kh, sinh ngày 07/3/2005, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, đặt kèo tỷ số 880.000 đồng, thắng 660.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Lê Thành Kh là **1.540.000 đồng**.

6. Phạm Thị H, sinh ngày 03/3/1998, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, đặt kèo tỷ số 2.150.000 đồng, thắng 300.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Phạm Thị H là **2.450.000 đồng**.

7. Phạm Thị Ph, sinh ngày 03/02/2002, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, đặt kèo tỷ số 2.550.000 đồng, thắng 1.140.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Phạm Thị Ph là **2.690.000 đồng**.

8. Phan Văn V, sinh ngày 13/5/1990, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, đặt kèo tỷ số 2.340.000 đồng, thắng 300.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Phan Văn V là **2.640.000 đồng**.

9. Nguyễn Trí Th, sinh ngày 19/10/1992, trú tại thôn Ph Cự 3, xã Ph Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận cược tỷ số 400.000 đồng, thắng 900.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa Ph và Thông là **1.300.000 đồng**.

10. Huỳnh Văn Nh (Nhật), sinh ngày 16/6/1985, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỉ số 150.000 đồng, không thắng; kèo “tử” 700.000 đồng thắng 280.000 đồng; kèo “tài” 400.000 đồng không thắng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Huỳnh Văn Nh là **1.530.000 đồng**.

11. Đặng Thị Mỹ D (Trang), sinh ngày 24/7/1991, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo “tài” số tiền 3.000.000 đồng, không thắng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Đặng Thị Mỹ D là **3.000.000 đồng**.

12. Nguyễn Văn T, sinh ngày 08/8/1992, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 500.000 đồng, thắng 240.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Nguyễn Văn T là **740.000 đồng**.

13. Huỳnh Văn S, sinh ngày 18/8/1995, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 1.550.000 đồng, thắng 1.200.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Huỳnh Văn S là **2.750.000 đồng**.

14. Nguyễn Văn T (Út), sinh ngày 06/4/1994, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, cược kèo tỷ số 100.000 đồng, không thắng. Tổng số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Tấn Đình Ph và Nguyễn Văn T là **100.000 đồng**.

Như vậy, Nguyễn Tấn Đình Ph đã tổ chức cho cho Đỗ Minh H, Trần Anh T cá cược bóng đá với các con bạc khác với tổng số tiền: (1) 4.860.000 đồng + (2) 18.550.000 đồng = **23.410.000 đồng**. Nguyễn Tấn Đình Ph đánh bạc với tổng số tiền: (1) 4.860.000 đồng + (2) 18.550.000 đồng + (3) 6.300.000 đồng + (4) 5.950.000 đồng + (5) 1.540.000 đồng + (6) 2.450.000 đồng + (7) 2.690.000 đồng + (8) 2.640.000 đồng + (9) 1.300.000 đồng + (10) 1.530.000 đồng + (11) 3.000.000 đồng + (12) 740.000 đồng + (13) 2.750.000 đồng + (14) 100.000 đồng = **54.400.000 đồng**. Trần Anh T đánh bạc với số tiền **18.550.000 đồng**; Nguyễn Ngọc Th đánh bạc với số tiền **6.300.000 đồng**; Nguyễn Th Ph đánh bạc với số tiền **5.950.000 đồng**.

Nguyễn Tấn Đình Ph và các con bạc chưa chung, chi tiền cá độ thì bị Công an huyện T khám xét, triệu tập làm việc.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSTN ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Trần Anh T (T Loa), Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thanh Ph về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 35; Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” và xử phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt cho bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Anh T (T Loa) phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trần Anh T (T Loa) số tiền 10.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị

xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Ph phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Ph: Đồng ý với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ như Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Trong trận bóng đá bán kết Giải vô địch bóng đá châu Âu (EURO 2020) giữa đội Italia và Tây Ban Nha diễn ra lúc 02 giờ ngày 07/7/2021, bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) đã tổ chức cho bị cáo Trần Anh T (T Loa) và Đỗ Minh H đánh bạc dưới hình thức cá cược bóng đá ăn thua bằng tiền (Việt Nam đồng) với các con bạc khác. Tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) dùng đánh bạc trong cùng 01 lần là 23.410.000đ (*Hai mươi ba triệu bốn trăm mười nghìn đồng*).

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) còn trực tiếp đánh bạc với các bị cáo Trần Anh T (T Loa), Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thanh Ph và 11 người khác. Số tiền mà các bị cáo đánh bạc, cụ thể: Ph là 54.400.000đ (*Năm mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*), T là 18.550.000đ (*Mười tám triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*), Th là 6.300.000đ (*Sáu triệu ba trăm nghìn đồng*), Ph là 5.950.000đ (*Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) là người trực tiếp tổ chức đánh bạc và đánh bạc; các bị cáo Trần Anh T (T Loa), Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thanh Ph là người trực tiếp đánh bạc với bị cáo Ph.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và gây ảnh hưởng xấu đến dư luận trong nhân dân nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Trần Anh T (T Loa), Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thanh Ph về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Trần Anh T (T Loa), Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thanh Ph phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) có con nhỏ và hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại thời điểm phạm tội bị cáo Nguyễn Thanh Ph là người chưa thành niên được quy định tại Điều 91 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Cần phải cách ly bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện bản thân mình thành người tốt sau này là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp với quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Không cần thiết phải cách ly các bị cáo Trần Anh T (T Loa), Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thanh Ph ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện tốt bản thân mình là phù hợp với quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.730.000 đồng (Trong đó của bị cáo Trần Anh T (T Loa) là 4.070.000 đồng và Đỗ Minh H là 660.000 đồng); 01 (Một) điện thoại di động hiệu ITEL, màu xanh, số IMEI1: 356450110905269, số IMEI2: 356450110905277 của bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình); 01 (Một) điện thoại di động hiệu ITEL, màu xanh, số IMEI1: 355836110809066, số IMEI2: 355836110809074, gắn sim 1: 0388821471, sim 2: 0911368795 của bị cáo Trần Anh T (T Loa).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây bút bi hiệu TL của bị cáo Trần Anh T (T Loa).

Đây là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước và tịch thu tiêu hủy vật

chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A52, màu xanh đen, ốp lưng màu đen; trả lại cho bị cáo Trần Anh T (T Loa) 01 điện thoại di động hiệu Nokia, kiểu bàn phím, màu đen. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đưa vào hồ sơ vụ án: 01 (Một) tờ giấy vờ hiệu “Hải Tiên”; 01 (Một) tờ lịch đề ngày 24 tháng 6 (Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình)); 05 (Năm) mảnh giấy có chữ và số (Được đánh số thứ tự từ 1 đến 5, tạm giữ của bị cáo Trần Anh T (T Loa)); 01 (Một) cuốn tập ô ly màu cam-vàng bên trong có 03 tờ giấy ghi chữ và số; 01 (Một) tờ giấy ô ly kích thước (16 x 20)cm (Tạm giữ của Đỗ Minh H).

Đối với Đỗ Minh H, Đào Thái D, Lê Thành T, Phùng Ngọc Th, Nguyễn Lực Ph, Vi Hồng Ph, H Ngọc Linh, Nguyễn Văn L, Nguyễn Ngọc H, Đào Dương T, Lê Thành Kh, Phạm Thị H, Phạm Thị Ph, Phan Văn V, Nguyễn Trí Th, Huỳnh Văn Nh (Nhật), Đặng Thị Mỹ D (Trang), Nguyễn Văn T, Huỳnh Văn S, Nguyễn Văn T (Út) có tham gia đánh bạc nhưng số tiền không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự và không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” nên Cơ quan điều tra Công an huyện T xử lý hành chính là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Các bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình), Trần Anh T (T Loa) và Đỗ Minh H khai nhận có cá độ các trận đấu khác của giải EURO 2020, tuy nhiên sau khi chung, chi tiền đã bỏ các tờ phôi, không nhớ số tiền đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình) phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Anh T (T Loa) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Anh T (T Loa) 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Anh T (T Loa) cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Anh T (T Loa).

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trần Anh T (T Loa) số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Cà Ná, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Th cho Ủy ban nhân dân xã Cà Ná, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Ph phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Ph cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thanh Ph.

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.730.000 đồng (Theo Ủy nhiệm chi số: 04, Lập ngày 08 tháng 4 năm 2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện T); 01 (Một) điện thoại di động hiệu IteI, màu xanh, số IMEI1: 356450110905269, số IMEI2: 356450110905277; 01 (Một) điện thoại di động hiệu IteI, màu xanh, số IMEI1: 355836110809066, số IMEI2: 355836110809074, gấn sim 1: 0388821471, sim 2:

0911368795 (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây bút bi hiệu TL (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Tấn Đình Ph (Bình), Trần Anh T (T Loa), Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thanh Ph mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/4/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến